TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09**/2018/HSST
Ngày: 07 – 02 – 2018

N H Â N D A N H
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Xuân Mạnh .
Các Hội thẩm nhân dân :
Ông Nguyễn Văn Thành
Ông Nguyễn Văn Doanh
- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thanh Hiếu
- Đại diện VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:
Bà Trần Hoàng Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xử số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

CHU VĂN Đ - Sinh năm: 1994; Nơi cư trú : Xóm 1, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Chu Văn T, Sinh năm: 1962; Con bà: Hoàng Thị L, Sinh năm: 1962 ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2017, tạm giam từ ngày 21/12/2017 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy. Theo Đ khai nhận khoảng 16h ngày 15/12/2017 Đ đi xe máy một mình từ nhà sang khu vực chợ Hải Phong, xã Hải Phong, huyện Hải Hậu mục đích tìm mua ma túy đá về để sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây Đ gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ và đã hỏi mua được 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó Đ mang về nhà, sử dụng hết khoảng một nửa gói, phần còn lại Đ cất vào túi quần phía sau bên phải rồi đi bộ ra khu vực cống giáp ranh giữa xóm 1 và xóm 2, xã Trực Thắng với mục

đích nếu ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khoảng 17h00 cùng ngày Đ đang đứng một mình ở khu vực cống giáp ranh giữa xóm 1 và xóm 2 xã Trực Thắng thì Phạm Văn N – SN: 2000 ở xóm 7 – xã X – huyện X là bạn nghiện ma túy đá mới quen đi bộ một mình tới gặp. N nói: "anh để em năm trăm đá" đồng thời lấy ra 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) gồm 02 tờ mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), 01 tờ mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) đưa cho Đ. Hiểu ý N hỏi mua 500.000đ ma túy đá, do có sẵn trong người nên Đ đồng ý bán, nhận tiền N đưa rồi lấy từ túi quần bên phải phía sau đang mặc ra 01 gói được gói bằng giấy nilon màu trắng đưa cho N. N nhận gói ma túy đá cầm ở bàn tay phải thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

Thu tại bàn tay phải của N 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng. N khai là ma túy đá vừa mua của Đ với giá 500.000đ, mục đích để sử dụng được niêm phong ký hiệu M.

Thu tại túi quần phía sau bên phải Đ đang mặc số tiền 500.000đ gồm 02 tờ mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), 01 tờ mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Đ khai đây là số tiền Đ vừa bán ma túy đá cho N mà có.

Thu của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony vỏ màu trắng đã cũ có số IME: 357421054665028; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đen đã cũ có số IME: 355498105170230814. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony vỏ màu trắng đã cũ và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đen đã cũ thu của Chu Văn Đ là tài sản của Đ. Đ không sử dụng vào việc mua bán ma túy. CQCSĐT đã trả lại cho ông Chu Văn T là bố đẻ của Đ để quản lý.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Chu Văn Đ tại xóm 1, xã T, huyện T không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Kết luận giám định số 1020/GĐKTHS ngày 18/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Trọng lượng 0,146 gam.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Tại bản cáo trạng số 05/QĐ – KSĐT ngày 17 tháng 01 năm 2018 của VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố bị cáo Chu Văn Đ về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, Tại phiên toà, Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng nêu trên, sau khi luận tội đã đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999.

Đề nghị xử phạt: Chu Văn Đ từ 30 đến 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Methamphetamine đã thu của Phạm Văn N được niêm phong ký hiệu M, trọng lượng 0.146 gam.

Tịch thu sung quy nhà nước số tiền 500.000 đồng là tiền bị cáo Đ bán ma túy mà có.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra huyện Trực Ninh, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy đủ căn cứ để khẳng định: Vào khoảng 17h ngày 15/12/2017, Chu Văn Đ có hành vi bán trái phép 0.146 gam Methamphetamine cho Phạm Văn N với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thì bị tổ công tác công an huyện Trực Ninh phát hiện bắt quả tang tại cống giáp ranh giữa xóm 1 và xóm 2 xã Trực Thắng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Bị cáo Chu Văn Đ đã có hành vi mua bán ma túy có tổng khối lượng là 0.146 gam là Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Do đó, cáo trạng của VKSND huyện Trực Ninh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: bản thân bị cáo Chu Văn Đ ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động mua bán, sản xuất, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguồn gốc gây ra tệ nạn xã hội, thể hiện việc xem thường pháp luật, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm hại đến sức khỏe, tồn vong của con người và là nguyên nhân của một số tội phạm khác. Do đó cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay, HĐXX xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải , bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội, bị cáo tuổi đời còn trẻ cũng cần tạo cơ hội để làm lại cuộc đời - Để giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 để vừa thể hiện tính nhân đạo, công bằng của pháp luật XHCN, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Methamphetamine đã thu của Phạm Văn N được niêm phong ký hiệu M, trọng lượng 0.146 gam.

Tịch thu sung quy nhà nước số tiền 500.000 đồng là tiền bị cáo Đ bán ma túy mà có.

Hình phạt bổ sung: HĐXX thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Chu Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999

Xử phạt bị cáo Chu Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 15/12/2017.

2. Về Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015:

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Methamphetamine đã thu của Phạm Văn N được đựng trong bì thư số 1020/GĐKTHS của công án tỉnh Nam Định thể hiện

trong biên bản giao vật chứng số 11/THA ngày 02/02/2018 của Chi cục Thi hành án huyện Trực Ninh.

- Tịch thu sung quy nhà nước số tiền 500.000 đồng là tiền bị cáo Đ bán ma túy mà có đã được thu giữ trong quá trình điều tra và được gửi vào số tài khoản 3949 của kho bạc huyện Trực Ninh.

3. Về án phí:

Bị cáo Chu Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định (1 bản) .
- VKSND huyện Trực Ninh, VKSND tỉnh Nam Định (2 bản) .
- Công an Huyện Trực Ninh (2 bản).
- Chi cục THADS Huyện Trực Ninh (1 bản).
- UBND xã (1 bản)
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu : VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Mai Xuân Mạnh